

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày 16-4- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo.

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lâm P, sinh năm 2000 tại tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ thường trú: Ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm P1 và bà Sơn Thị Sà T (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 13/8/2024 đến nay; có mặt

- Bị hại:

- Ông Lâm D, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt

- Ông Lâm T1, sinh năm 2003; địa chỉ thường trú: Ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: khu phố Ô, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt

- Ông Lâm D1, sinh năm 2001; địa chỉ thường trú: Ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: khu phố H, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt

Người làm chứng: Ông Lâm K và ông Lâm K1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm P và Lâm D, Lâm K, L, Lâm D1, Lâm T1, Lâm D2 có mối quan hệ quen biết với nhau. Lâm P là anh ruột của Lâm T1.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 06/02/2021, D uống rượu cùng với K1, D1, P, T1, Trần Sơn T2, sinh năm 2000, HKTT: xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và một số người bạn của P (không rõ lai lịch) uống rượu tại phòng trọ của D2 tại khu nhà trọ Nguyễn Văn M thuộc khu phố B, phường K, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương. Sau khi uống rượu xong, P về phòng trọ ngủ, D nằm ngủ trước cửa ra vào của phòng trọ của D2, số còn lại ngồi nói chuyện với nhau. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T2 đi ra ngoài phòng trọ nên bước qua người của D, D thức giấc xảy ra mâu thuẫn. Dững và T2 lớn tiếng cãi vả dùng tay đánh nhau. Cùng lúc này, P nghe tiếng cãi vả nên chạy sang phòng của D2 nhìn thấy D đang đánh T2 nên P hỏi D vì sao đánh T2, thì D trả lời do T2 bước qua người của D. Do T2 là bạn của P nên P bức tức vì D đánh T2 nên P dùng tay đánh D làm D ngã xuống đất, D liền cầm cục gạch tại vị trí ngã sau đó đứng dậy đánh vào trán và chân trái của P. P liền chạy về phòng trọ vào nhà bếp lấy 01 con dao dài khoảng 40 cm chém 01 cái vào vùng trán của D và chém 02 cái vào tay trái của D. Lúc này T1 và D1 vào can ngăn, T1 bị P chém 01 cái trúng tay trái, D1 bị P chém 02 cái vào vùng lưng và 02 cái vào vai phải. Sau khi bị gây thương tích T1 được đưa cấp cứu tại Bệnh viện A Dững và T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B. Đến ngày 03/3/2021, D đến Công an phường K trình báo và làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án và yêu cầu giám định thương tích đến Công an phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Sau khi hoàn tất hồ sơ, Công an phường K chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với dao dùng để gây thương tích cho bị hại Lâm D, do bị can Lâm P không xác định được vị trí vứt bỏ trong quá trình bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng không thành (BL130).

Tại Kết luận giám định số 309/2021/GĐPY ngày 11/6/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh B kết luận như sau: Vết thương trên cung mày trái 1,5cm x 0,1 cm, sẹo lành; Vết thương từ mặt lòng qua bờ trong đến mặt lưng bàn tay trái 6cm x 0,1 cm, đứt gân duỗi ngón V, gãy xương bàn V tay trái, đã phẫu thuật nối gân, kết hợp xương bàn V, vết mổ 3,5cm x 0,3cm, sẹo lành; Vết thương mặt lưng

đốt 2 ngón III tay trái 2cm x 0,1cm, sẹo lành. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lâm D là 17% (BL36-37).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 718/2023/KLGĐ-TTPY ngày 18/12/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh B kết luận: 02 vết thương vùng lưng 4,5cm x 0,7 cm và 3,5cm x 0,3 cm sẹo lành; 02 vết thương sướt da vai phải đã lành da. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lâm D1 là 04(Bốn)%. Lâm Danh không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của bị cáo Lâm P (BL137-138, 149-150).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 36/2024/KLGĐ-TTPY ngày 12/01/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh B kết luận: Vết thương mu bàn tay sát gốc ngón II tay trái 2,5cm x 0,3cm, sẹo lành. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lâm T1 là 01%. Lâm Tâm không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của bị cáo Lâm P (BL135-136, 163-164).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm D yêu cầu bồi thường số tiền 50.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích và tiền công những ngày không đi làm, hiện bị can Lâm P chưa bồi thường. Lâm Danh và Lâm T1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKSTU ngày 18 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo Lâm P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lâm P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lâm P từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của Lâm P đồng ý bồi thường thiệt hại cho Lâm D là 50.000.000 đồng.

Bị cáo không trình bày tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng có sai sót về lỗi đánh máy nhưng đã được khắc phục đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng. Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

Về nội dung vụ án:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/02/2021, tại khu phố B, phường K, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lâm P có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém trúng một cái vào trán và một cái vào tay trái của ông Lâm D gây thương tích. Theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 309/2021/GDPY ngày 11/6/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B kết luận: Vết thương trên cung mày trái 1,5cm x 0,1cm, sọc lành; vết thương từ mặt long qua bờ trong đến mặt lưng bàn tay trái 6cm x 0,1cm, đứt gân duỗi ngón V, gãy xương bàn V tay trái, đã phẫu thuật khâu nối gân, kết hợp xương bàn V, vết mổ 3,5cm x 0,3cm, sọc lành; vết thương mặt lưng đốt 2 ngón III tay trái 2cm x 0,1cm, sọc lành với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%.

[4] Để giải quyết mâu thuẫn, Lâm P đã dùng dao dài khoảng 40cm chém một cái vào vùng trán của D và chém hai cái vào tay trái của D với tỷ lệ thương tích là 17%, ngoài ra Lâm Tâm và Lâm D1 vào can ngăn Lâm P cũng bị chém một cái vào tay trái của Lâm T1 và hai cái vào vùng lưng và hai cái vào vai phải của Lâm D1 với tỷ lệ thương tích lần lượt là 01 (Một)% và 04 (Bốn)%. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại Dũng đều trình bày, trước đây cả hai thường xảy ra mâu

thuần, tại thời điểm phạm tội, bị hại D dùng đá xanh đánh vào trán của bị cáo nên bị cáo mới dùng dao chém bị hại D. Do đó, nguyên nhân bị cáo phạm tội có lỗi của bị hại D, đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không có cơ sở. Căn cứ vào hành vi “dùng hung khí nguy hiểm” của bị cáo (tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lâm Dũng là 17%, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Lâm P tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có lỗi vì dùng gạch đánh vào trán của bị cáo trước, do đó, bị cáo Lâm P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương và gây tâm lý bất an trong nhân dân, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Dũng yêu cầu bồi thường thiệt hại là 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Lâm P đồng ý bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với các bị hại Lâm Tâm và Lâm D1 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: không có.

[9] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đề nghị áp dụng cho bị cáo là quá nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hành phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lâm P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lâm P 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lâm P có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Lâm D số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Lâm P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm P phải nộp 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, các bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Trúc